

Số: /KH-UBND

Hoài Hảo, ngày 30 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính phường Hoài Hảo năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thị xã Hoài Nhơn về cải cách hành chính thị xã Hoài Nhơn năm 2023, UBND phường Hoài Hảo ban hành Kế hoạch cải cách hành chính phường năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính của thị xã đảm bảo bám sát mục tiêu, hoàn thành các chỉ tiêu theo Chương trình hành động số 10- CTTr/TU ngày 27/10/2020 của Thị ủy Hoài Nhơn về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XX về “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước gắn với xây dựng chính quyền đô thị Hoài Nhơn, giai đoạn 2020-2025”; Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 30/6/2021 của Ban Thường vụ Thị ủy về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về “Cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giai đoạn 2020-2025”, và Quyết định số 10252/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của UBND thị xã về Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 10-CTTr/TU ngày 27/10/2020 của Thị ủy Hoài Nhơn và Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 30/6/2021 của Ban Thường vụ Thị ủy.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của địa phương; lấy kết quả thực hiện làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của tổ chức, cá nhân gắn với bình xét thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023 và các năm tiếp theo.

2. Yêu cầu:

- Cụ thể hoá các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính trong năm 2023, gắn với việc chuyển đổi số của phường.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ, năng lực, tính chuyên nghiệp trong thực thi công vụ, nhất là công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền một cách sâu rộng về mục tiêu, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, kết quả thực hiện Chương trình cải cách hành chính đến toàn thể cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn phường. Thường xuyên rà soát, đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền, bảo đảm nội dung đa dạng, hình thức phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Tiếp tục xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch. Tổ chức bộ máy nhà nước cơ bản tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động tổ chức bộ máy chính quyền; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, chuyên nghiệp, liêm chính, chí công, vô tư.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính của phường (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI).

b) Đạt 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản dưới luật hướng dẫn việc thực hiện.

c) Đạt 100% thủ tục hành chính nội bộ được công khai trên Cổng thông tin điện tử phường; rà soát và đề xuất phê duyệt phương án đơn giản hoá đối với một số thủ tục hành chính huộc phạm vi chức năng quản lý của phường. Phần đầu không có hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn; trong trường hợp trễ hẹn vì lí do khác phải thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt trên 20% và được số hóa kết quả giải quyết.

d) Thực hiện chuyển đổi số đạt chỉ tiêu thị xã giao. Tỷ lệ hồ sơ công việc đạt 50% đối với Ủy ban nhân dân cấp xã được tạo lập dưới dạng điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

f) Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành (không bao gồm nội dung mật) được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của quốc gia.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Tổ chức triển khai kịp thời kế hoạch cải cách hành chính của phường năm 2023 đến cán bộ, công chức, Hội, đoàn thể trên địa bàn; xây dựng Kế hoạch CCHC của phường để triển khai thực hiện. Trong đó:

b) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính, trong đó quy định người đứng đầu chịu trách nhiệm cá nhân trước UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã về chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

c) Tổ chức tự kiểm tra công tác cải cách hành chính trong nội bộ cơ quan; 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra cải cách hành chính phải được xử lý, khắc phục kịp thời; phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

d) Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chỉ số cải cách hành chính; triển khai đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC của UBND phường.

1.2. Tuyên truyền cải cách hành chính

a) Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính. Tập trung tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, thị xã về công tác CCHC; cập nhật kịp thời nội dung thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh công bố, chuẩn hóa; việc tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã để người dân, doanh nghiệp nắm bắt và hưởng ứng thực hiện.

b) Thực hiện đổi mới cách thức, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Tăng cường công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật, 100% các văn bản quy phạm pháp luật của phường ban hành còn hiệu lực thi hành được rà soát trong năm; thực hiện việc sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, ban hành mới đối với các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung trái với quy định của pháp luật.

b) Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành; kiểm tra, rà soát các văn bản QPPL và xử lý các văn bản trái pháp luật qua kiểm tra. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đầy đủ, kịp thời đúng quy định. Thực hiện đầy đủ các hoạt động kiểm tra các văn bản QPPL do địa phương ban hành; rà soát thường xuyên, kịp thời, đầy đủ các văn bản QPPL. Ban hành đầy đủ các chương trình, kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn phường và thực hiện các chế độ thông tin báo cáo đầy đủ theo đúng quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

b) Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cán bộ, công chức, các bộ phận trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

c) Thường xuyên rà soát, cập nhật, niêm yết công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường. Công khai kết quả giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và trên trang thông tin điện tử của phường, tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích (đạt trên 20% trở lên).

d) Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện công tác cải cách TTHC trên cơ sở kết quả công bố Chỉ số Par Index, chỉ số SIPAS của tỉnh; qua đó, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện hàng năm.

e) Triển khai đánh giá chất lượng giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa của phường bảo đảm thực chất, tránh hình thức; kịp thời động viên, khen thưởng cán bộ,

công chức được đánh giá cao trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi vi phạm quy định; khuyến khích và nhân rộng việc áp dụng những giải pháp mới, sáng kiến hữu ích để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách TTHC.

f) Thực hiện đầy đủ, kịp thời Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và được liên kết đến Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ giải quyết TTHC của UBND phường theo quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của UBND phường theo văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành, Trung ương, phù hợp với định hướng phát triển của phường Hoài Hảo trong tình hình mới.

b) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng biên chế, đảm bảo số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao.

d) Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý trên các lĩnh vực theo quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục rà soát để bổ sung, hoàn thiện đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế theo quy định của Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01 tháng 6 năm 2020 về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ 10 tháng 9 năm 2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; cơ cấu lại và bố trí cán bộ, công chức, đảm bảo theo khung năng lực, yêu cầu vị trí việc làm đã xác định, đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng hiệu quả giải quyết công việc.

b) Thực hiện chặt chẽ quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

c) Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đối với cán bộ, công chức; gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức với việc bố trí theo vị trí việc làm, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.

d) Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo đúng đối tượng, bảo đảm tỷ lệ và tiến độ theo kế hoạch của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 về tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ.

e) Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ, rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 trong cơ quan.

f) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát thực thi công vụ.

6. Cải cách tài chính công

a) Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ.

b) Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính; phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước.

c) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại địa phương.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

a) Tập trung triển khai kế hoạch phát triển thông tin, truyền thông và chuyển đổi số trên địa bàn phường giai đoạn 2023-2025.

b) Triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các khu phố, đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức triển khai sử dụng chữ ký số cá nhân để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo giá trị pháp lý của các văn bản điện tử như: hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục điện tử, bệnh án điện tử... Tích hợp chữ ký số vào Cổng dịch vụ công để người dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng.

c) Nâng cấp, quản lý hiệu quả Cổng thông tin điện tử của phường.

d) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; xây dựng. Tích hợp điện tử hóa để nâng cao hiệu quả trong áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại địa phương.

(Kèm theo Phụ lục danh mục nhiệm vụ trọng tâm)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các Chương trình, Kế hoạch cải cách hành chính của phường được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

2. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện các nội dung, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của phường theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng – Thống kê thực hiện:

a) Tham mưu UBND phường xây dựng kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của phường; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu và tổ chức thực hiện hiệu quả; Kế hoạch tự kiểm tra CCHC theo; chú trọng kiểm tra những nội dung liên quan các nhiệm vụ cấp trên giao, việc khắc phục những vấn đề tồn tại hạn chế từ những đợt kiểm tra trước; việc giải quyết TTHC liên quan đến lĩnh vực bức xúc dân sinh.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả phường và tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính.

c) Theo dõi, tổng hợp báo cáo, kiến nghị các biện pháp triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch này và công tác cải cách hành chính nhà nước của phường theo đúng quy định.

d) Chủ trì, phối hợp các bộ phận có liên quan nhân rộng các điển hình tiên tiến; đề nghị Chủ tịch UBND phường khen thưởng thành tích cho cá nhân, tổ chức có đóng góp nổi bật trong công tác cải cách hành chính của phường.

e) Hàng quý, 06 tháng, cuối năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường; UBND thị xã về kết quả thực hiện theo quy định.

2. Bộ phận Tài chính - Kế hoạch

- Lập dự toán ngân sách chi cho công tác cải cách hành chính trong dự toán ngân sách hàng năm của địa phương trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành và hướng dẫn của Bộ Tài chính về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo công tác cải cách hành chính nhà nước.

- Giúp Ủy ban nhân dân phường trong việc đảm bảo kinh phí để triển khai chương trình, kế hoạch công tác cải cách hành chính của phường;

- Đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

3. Bộ phận Tư pháp – Hộ tịch

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường.

4. Bộ phận Văn hoá – Thông tin

b) Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt công tác CCHC, chú trọng thông tin tuyên truyền tiện ích việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, các vấn đề liên quan trực tiếp tới dân sinh, các nội dung tại Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Phối hợp với các Hội, đoàn thể, các khu phố đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch của UBND phường, trong đó, tập trung việc xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC để tuyên truyền và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác CCHC của phường.

Yêu cầu các cán bộ, công chức, người lao động, các hội, đoàn thể trên địa bàn phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- UBND thị xã Hoài Nhơn;
- Phòng Nội vụ thị xã;
- TT Đảng uỷ; HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các Hội, đoàn thể phường;
- Cán bộ, công chức; KCT phường;
- Lưu: VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Tin

